

⑤ PHAN XUÂN THẾ
NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC 75: Giám Sát Viên
Đi Học Tập từ 75 - 78
ĐỊA CHỈ: 214/19/17 NGUYỄN HỮU CẢNH Quận 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

⑥ BÙI UYÊN

Sinh năm 1942.
NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC 75: PHÓ TỈNH TRƯỞNG
tỉnh Quảng Trị
Đi Học Tập từ 75 → 80
ĐỊA CHỈ: 123/24 TRẦN HƯNG ĐẠO
CÁI THỐ VIỆT NAM

⑦ NGÔ VĂN CHÍ DIỆM

Sinh năm 1943 - Học tập từ 75-76
NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC 75: Công Chức Bộ Xã Hội
CHỖ HỒ TÊN LÁ CHỈ, NGHỀ NGHIỆP: PHÓ TỈNH TRƯỞNG
Đi Học Tập CHỮA VỆ
ĐỊA CHỈ: LL 8 Cù Xá BẮC TRẠI
Phường 25 Quận 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

⑧ LÂM QUỐC TUẤN

Sinh năm 1947
NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC 75: Giáo Sư Biệt Phái
(Huân chương)
Học tập năm 1975
ĐỊA CHỈ cũ của: TRẦN THỊ KIM ĐỒNG (vợ)
108 B C/c NGUYỄN THIỆN THUẬT
Quận 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VIỆT NAM

⑨ DÃNG NGUYỄN AN Sinh năm 1935.

NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC 75: Giáo Sư Biệt Phái (Huân chương)
Học tập năm 1975, bị sa thải không được đi dạy nữa.
ĐỊA CHỈ: 49 An Dương Vương - Đà Lạt - VIỆT NAM

⑩ PHAN XUÂN MÂN Sinh năm 1931

NGUYỄN ĐẠI UT Học tập năm 1975
ĐỊA CHỈ: 29B/4 Lê Hồng Phong
Đà Lạt - VIỆT NAM

DANH SÁCH THÂN NHÂN.

① NGUYỄN KHOA PHƯỚC

Sinh ngày 02.02.1935

Nghề nghiệp trước 75: Thượng nghị sĩ

Hiện ở trong trại 25A TD 63/NN
HÀ NAM NINH

Địa chỉ cũ ở con: TRAN THI KIM DIỄM (vợ)
147/8 Đường 3 Tháng 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

② NGUYỄN DINH CHƠN

Sinh ngày July 31 1926

Nghề nghiệp trước 75: Thiệu tá cảnh sát

Hiện ở trong trại 230C HẠM TÂN, THANH HÓA

Địa chỉ cũ ở con: TRẦN THỊ LỤC SANH (vợ)
107/7 Đường 3 Tháng 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM

③ TRẦN TỬ

Sinh ngày năm 1940.

Nghề nghiệp trước 75: ĐAT VY (CQUAN ĐỒ BỎ DÀ LẠI)

Học tập từ 75 → 81

Hiện ở: Đường 3 Tháng 2 (quận số nhà)
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM.

④ HỒ TĂNG DZU

Sinh năm 1940

Nghề nghiệp trước 75: Trung tá Biệt Động Quân

Học tập từ 1975 - 82,

Hiện ở: Đường 3 Tháng 2 (quận số nhà)
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM.